**NGÂN HÀNG CÂU HỎI ÔN TẬP THI NÂNG BẬC**

**CHỦ DỀ “TÂM LÝ GIAO TIẾP”**

**ĐẲNG CẤP NƠ BƯỚM 1 - 2**

**Câu 1. Điều quan trọng khi làm việc nhóm là**

 **A.** Lắng nghe và đóng góp ý kiến

 **B.** Tôn trọng các thành viên trong nhóm

 **C.** Cười đùa không nghiêm túc

 **D.** Câu a và b đều đúng

**Câu 2. Khi “giao nhiệm vụ” cho bạn mình em sẽ:**

 **A.** Dùng lời lẽ ngắn gọn, đầy đủ, dễ hiểu.

 **B.** Dùng mọi lý lẽ

 **C.** Nói qua loa

 **D.** Tất cả a, b, c đều đúng.

**Câu 3. Quy luật "pha trộn" của tình cảm có thể được minh họa bằng hiện tượng:**

 **A.** Gần thường, xa thương.

 **B.** Giận mà thương.

 **C.** Ghét người ghét cả tông chi họ hàng.

 **D.** Yêu nên tốt, ghét nên xấu.

**Câu 4. Câu nào sau đây không đúng:**

 **A.** Tâm lí người là do cơ chế thích nghi với môi trường tự nhiên và xã hội mà con người sống.

 **B.** Tâm lí người có nguồn gốc từ bên ngoài, từ thế giới khách quan chuyển vào não mỗi người.

 **C.** Quan hệ xã hội, nền văn hóa xã hội là cái quy định tâm lí con người.

 **D.** Tâm lí là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp.

**Câu 5. Đi trên đường bạn thấy nhiều người xích mích, đánh nhau, bạn sẽ:**

 **A.** Nhanh chóng tìm tới cơ quan có thẩm quyền, trụ sở công an gần nhất kể lại sự việc

 **B.** Hùa theo đám người kia đánh nhau

 **C.** Rủ rê mọi người xung quanh vào xem

 **D.** Mặc kệ không phải chuyện mình

**Câu 6. Trong các yếu tố gây nhiễu trong quá trình giao tiếp, đâu là các yếu tố chính?**

 **A.** Yếu tố bên trong **B.** Sức khỏe **C.** Môi trường ồn ào **D.** Thiếu tập trung

**Câu 7. Khi hai bạn trong nhóm của bạn xung đột với nhau. Theo bạn quy trình nào sau đây mô tả phương pháp giải quyết xung đột trong giao tiếp một cách hiệu quả nhất?**

 **A.** Đặt câu hỏi – Lắng nghe – Đưa ra giải pháp

 **B.** Tách ra – Uống nước – Lắng nghe – Đặt câu hỏi – Đưa ra giải pháp

 **C.** Lắng nghe – Đặt câu hỏi thu thập thông tin – Đưa ra giải pháp

 **D.** Mời ngồi – Lắng nghe – Đưa ra giải pháp

**Câu 8. Khi đến nhà bạn chơi khi bước vào nhà có người lớn trong nhà thì ta chào theo thứ tự nào**

 **A.** Ông bà \_ anh trai \_ba mẹ của bạn **B.** Ông bà\_ cha mẹ \_ anh trai của bạn

 **C.** Anh trai\_ ba mẹ\_ ông bà của bạn **D.** Ba mẹ\_ ông bà\_anh của bạn

**Câu 9. Trong lúc nói chuyện với mọi người, bạn cần phải:**

 **A.** Luôn phản bác ý kiến của người khác

 **B.** Qua loa cho xong chuyện

 **C.** Luôn suy nghĩ kỹ vấn đề trước khi trả lời

 **D.** Chỉ trả lời một cách chung chung

**Câu 10. Cách tư duy nào sau đây sẽ luôn giúp bạn thành công hơn trong quá trình giao tiếp?**

 **A.** Xem người khác sai gì để mình trách

 **B.** Hãy đơn giản hóa vấn đề

 **C.** Luôn nhìn người khác với con mắt tích cực

 **D.** Luôn xem mình có thể học được gì từ người khác và mình sẽ giao tiếp như thế nào để tốt hơn

**Câu 11. Khi bạn giao tiếp, ấn tượng đầu tiên bạn ghi điểm là yếu tố nào?**

 **A.** Lời chào thân ái **B.** Cách nói chuyện hài hước

 **C.** Dáng điệu, cử chỉ và trang phục **D.** Cách mở đầu câu chuyện của bạn

**Câu 12. Theo bạn để truyền tải một thông điệp khi giao tiếp trực tiếp hiệu quả, kênh nào sau đây chiếm vai trò quan trọng nhất.**

 **A.** Hình ảnh và cử chỉ **B.** Giọng nói

 **C.** Nội dung thông điệp **D.** Ngôn ngữ cơ thể

**Câu 13. Câu nào thể hiện rõ nhất bản chất xã hội của tư duy?**

 **A.** Tư duy phải dựa vào những kinh nghiệm của các thế hệ đi trước.

 **B.** Tư duy thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

 **C.** Tư duy diễn ra ở một con người cụ thể, phục vụ nhu cầu cuộc sống của chủ thể.

 **D.** Tư duy nhằm giải quyết tình huống có vấn đề.

**Câu 14. Những hành vi lệch chuẩn của cá nhân có thể uốn nắn, sửa chữa được là do vai trò của yếu tố nào trong sự hình thành và phát triển nhân cách?**

 **A.** Giáo dục. **B.** Hoạt động. **C.** Giao lưu. **D.** Tập thể.

**Câu 15. Hãy cho biết trường hợp nào trong các trường hợp sau đây là giao tiếp:**

 **A.** Hai em bé đang nói chuyện với nhau.

 **B.** Con khỉ đầu đàn đang hú gọi các con khỉ khác trong đàn của mình

 **C.** Một đứa bé đang đùa giỡn với con mèo

 **D.** Một em bé đang bấm nút điều khiển máy vô tuyến truyền hình từ xa, lựa các chương trình khác nhau.

**Câu 16. Khi bạn gặp một người lần đầu, bạn sẽ:**

 **A.** Vui mừng và ôm chặt người đó

 **B.** Không nói gì hết

 **C.** Đợi người khác giới thiệu

 **D.** Bạn sẽ mỉm cười, tự giới thiệu và chủ động bắt tay

**Câu 17. Ba bí quyết nào sau đây sẽ luôn giúp bạn thành công, luôn được những người khác yêu mến trong cuộc sống và công việc?**

 **A.** Đặt câu hỏi, Giúp đỡ nhiệt tình, Phê bình khi có sai sót

 **B.** Góp ý thẳng thắn, Lắng nghe và Tôn trọng

 **C.** Phê bình khi có sai sót, Góp ý thẳng thắn, Giúp đỡ nhiệt tình

 **D.** Luôn tươi cười, Học cách khen ngợi, Lắng nghe

**Câu 18. Nếu em có thể làm tốt một công việc nào đó mà được người khác giao cho làm, thì em sẽ:**

 **A.** Sẵn sàng nhận lời **B.** Suy nghĩ có nên nhận lời không

 **C.** Đùn đẩy cho người khác **D.** Tất cả b, c đều đúng

**Câu 19. Dấu hiệu nào là cơ bản để phân biệt tình cảm với các hiện tượng tâm lí khác?**

 **A.** Tình cảm là thuộc tính tâm lí. **B.** Tình cảm có tính linh hoạt cao.

 **C.** Tình cảm là thái độ của con người. **D.** Tình cảm chỉ có ở người.

**Câu 20. Nhận định nào nói lên nhân cách Chí Phèo?**

 **A.** Là một tên nghiện rượu đến mất cả tính người.

 **B.** Là một kẻ có nét mặt rất đáng sợ: xấu xí và dữ dằn.

 **C.** Là kẻ cùng đường.

 **D.** Là một kẻ không cha, không mẹ.

**Câu 21. Việc quan trọng nhất khi đến một buổi hẹn là**

 **A.** Đến đúng giờ **B.** Nở nụ cười thân thiện

 **C.** Ăn mặc lịch sự **D.** Cả 3 câu trên đều đúng

**Câu 22. Khi trò chuyện với một người nào đó, \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.**

 **A.** Bạn thường để người khác nói nhiều hơn

 **B.** Cố gắng cân bằng trong suốt cuộc đối thoại

 **C.** Bạn thường là người nói nhiều nhất

 **D.** Không nói gì cả

**Câu 23. Trong lần đầu gặp mặt bạn không nên làm gì?**

 **A.** Nói chuyện văng tục không tôn trọng người đối diện

 **B.** Ăn mặc không phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp

 **C.** Cười quá mức cho phép

 **D.** Cả 3 câu trên đều đúng

**Câu 24. Trong quá trình công tác, ngoài việc nghiên cứu chính bản thân đối tượng chúng ta còn phải tìm hiểu những người đối tượng thường có quan hệ (gia đình, họ hàng, bạn bè, láng giềng,…). Việc làm này xuất phát từ luận điểm nào?**

 **A.** Tâm lí hình thành qua hoạt động.

 **B.** Tâm lí là sự phản ánh hiện thực khách quan.

 **C.** Tâm lí có tính chủ thể.

 **D.** Tâm lí mang tính chất lịch sử - xã hội.

**Câu 25. Ngồi đọc sách buổi tối dưới ánh đèn xanh, trang sách cũng trở nên xanh nhưng ta vẫn nhận thức được trang sách đó màu trắng. Hiện thượng này phản ánh quy luật nào của tri giác?**

 **A.** Quy luật về tính lựa chọn của tri giác.

 **B.** Quy luật về tính ổn định của tri giác.

 **C.** Quy luật về tính có ý nghĩa của tri giác.

 **D.** Quy luật tổng giác.

**Câu 26. Kĩ năng giao tiếp tốt sẽ mang lại cho bạn:**

 **A.** Mang lại sự thành công trong công việc.

 **B.** Chẳng có ích lợi gì trong công việc và cuộc sống.

 **C.** Mang lại sự thành công trong cuộc sống

 **D.** Câu A và C đều đúng

**Câu 27. Khi bạn làm việc trong một nhóm, bạn:**

 **A.** Tạo vẻ mặt thật nghiêm túc

 **B.** Vẫn hài hước và cười đùa những lúc thích hợp

 **C.** Cười đùa mọi lúc

 **D.** Giữ vẻ mặt thật nghiêm trang, khó chịu

**Câu 28. Khi nói chuyện với 1 người trong cuộc hẹn bạn muốn cắt ngang câu chuyện đang nói bạn cần làm gì**

 **A.** Cần “xin phép”, “xin lỗi” đối với người đó trước và đứng lên

 **B.** Đứng lên không cần xin phép

 **C.** Không quan tâm họ và lờ đi

 **D.** 2 câu B và C đều đúng

**Câu 29. Những quan điểm lí giải về tâm lí người sau đây, quan điểm nào mang màu sắc duy tâm?**

 **A.** Tâm lí người là chức năng của não.

 **B.** Nguyên tử lửa là nguồn gốc của linh hồn.

 **C.** Tâm lí con người do các cấu trúc tiền định của não quyết định.

 **D.** Tâm lí con người là sự phản ánh hiện thực khách quan.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đáp Án** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **D** | **A** | **B** | **A** | **A** | **C** | **C** | **B** | **C** | **D** | **C** | **C** | **A** | **A** | **A** |
| 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 |   |
| **D** | **B** | **A** | **D** | **A** | **D** | **B** | **D** | **C** | **B** | **D** | **B** | **A** | **B** |